

Ngày 02 tháng 10 năm 2024

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi: - Sở giao dịch chứng khoán TP.HCM
- Ủy ban chứng khoán Nhà nước

- Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật
Mã CK: IJC
Địa chỉ: Số 230 Đại lộ Bình Dương, Phường Phú Hòa, Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương
Điện thoại: 0274 3848789 Fax: 0274 3848678
- Nội dung công bố thông tin:
Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật công bố thông tin Báo cáo tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng.
- Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 02/10/2024 tại đường dẫn : www.becamexijc.com/Quanhecodong
Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên ;
- Lưu VP.HĐQT

Người đại diện theo pháp luật

TỔNG GIÁM ĐỐC



TRỊNH THANH HÙNG

Tài liệu đính kèm:

- Báo cáo tiến độ sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng số 393/BC-IJC ngày 02/10/2024



Số: 292./BC-IJC

Bình Dương, ngày 02 tháng 10 năm 2024

**BÁO CÁO TIẾN ĐỘ SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN
CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG**

(Theo Giấy chứng nhận chào bán số: 14/GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng
khoán Nhà nước cấp ngày 07/02/2024)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch Chứng khoán Tp.HCM

I. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC PHÁT HÀNH:

- Tên tổ chức phát hành: Công Ty Cổ Phần Phát Triển Hạ Tầng Kỹ Thuật.
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 230 Đại lộ Bình Dương, Phường Phú Hòa, Tp. Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương.
- Số điện thoại: (0274) 3848 789 Số fax: (0274) 3848 678 Website: www.becamexijc.com.
- Vốn điều lệ: 3.777.483.840.000 đồng.
- Mã cổ phiếu: IJC
- Nơi mở tài khoản thanh toán: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Bình Dương, số hiệu tài khoản: 650.10.00.012211.5
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3700805566 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp lần đầu ngày 02/07/2007, cấp thay đổi lần thứ 14 ngày 25/04/2024.
Ngành nghề kinh doanh chính: Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Mã ngành: 6810
- Giấy phép thành lập và hoạt động (nếu có theo quy định của pháp luật chuyên ngành):
Không

II. CHỨNG KHOÁN PHÁT HÀNH

- Tên chứng khoán: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật.
- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông.
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Số lượng chứng khoán đã phát hành: 125.915.875 cổ phiếu:



5. Tổng số lượng vốn đã huy động: 1.259.158.750.000 đồng, trong đó phần vốn huy động cho dự án: 0 đồng

6. Ngày kết thúc đợt chào bán: Ngày 05/04/2024.

II. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG

1. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng theo kế hoạch đã công bố:

Mục đích sử dụng vốn từ đợt chào bán căn cứ theo Nghị quyết HĐQT số 14/NQ-HĐQT ngày 26/05/2023, được sửa đổi bổ sung tại các Nghị quyết số 26/NQ-HĐQT ngày 03/08/2023 và số 39/NQ-HĐQT ngày 11/12/2023 của HĐQT IJC như sau:

STT	Mục đích	Số tiền dự kiến sử dụng (đồng)	Tỷ lệ phân bổ	Thời gian giải ngân dự kiến
1	Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	466.000.000.000	37,0%	Quý I/2024
1.1	Đầu tư góp vốn thông qua hình thức mua cổ phần phát hành thêm vào Công ty CP Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật Becamex Bình Phước	466.000.000.000	37,0%	Quý I/2024
2	Trả nợ gốc/lãi vay ngắn hạn, dài hạn ngân hàng, trái phiếu; trả nợ khách hàng	628.687.121.578	49,9%	Quý I/2024
2.1	Thanh toán lãi trái phiếu quý 01 năm 2024 đến hạn ngày 31/03/2024 cho lô trái phiếu IJCH2025001 (sau khi khấu trừ thuế TNCN)	6.371.072.054	0,5%	Quý I/2024
2.2	Trả nợ gốc ngắn hạn ngân hàng bao gồm đến hạn và trả trước hạn - Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - CN Bình Dương theo các Hợp đồng hạn mức tín dụng gồm:	433.316.049.524	34,4%	Quý I/2024



a.	Số 01/2021/1728454/HĐTD ngày 10/11/2021	154.496.042.111	12,3%	Quý I/2024
b.	Số 01/2022/1728454/HĐTD ngày 08/12/2022	278.820.007.413	22,1%	Quý I/2024
2.3	Trả trước hạn nợ gốc cho khoản vay dài hạn tại Ngân hàng TMCP Bản Việt CN Bình Dương theo Hợp đồng tín dụng số 0142000013600 ngày 28/04/2020	26.200.000.000	2,1%	Quý I/2024
2.4	Trả trước hạn nợ gốc cho khoản vay dài hạn tại Ngân hàng TMCP Hàng Hải CN Thành phố Hồ Chí Minh theo Hợp đồng tín dụng bao gồm:	112.800.000.000	9,0%	Quý I/2024
a.	3103/2020/HĐCV-IJC ngày 31/03/2020	52.800.000.000	4,2%	Quý I/2024
b.	3006/2020/HĐCV-IJC ngày 30/06/2020	60.000.000.000	4,8%	Quý I/2024
2.5	Trả tiền lãi chậm trả cổ tức - Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp-CTCP	50.000.000.000	4%	Quý I/2024
3	Bổ sung vốn kinh doanh	164.475.418.422	13,1%	Trong năm 2024
	Tổng cộng	1.259.162.540.000	100%	

Do tiến độ triển khai chào bán bị kéo dài dẫn đến thời gian giải ngân số tiền thu được từ đợt chào bán vượt quá thời gian dự kiến đã công bố tại Bản Cáo Bạch nên HĐQT IJC đã quyết định điều chỉnh lại thời gian giải ngân phù hợp với thực tế triển khai. HĐQT IJC đã ban hành Nghị quyết HĐQT số 09/NQ-HĐQT ngày 28/03/2024, trong đó bao gồm nội dung điều chỉnh thời gian dự kiến giải ngân số tiền thu được từ đợt phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ năm 2023 như sau:



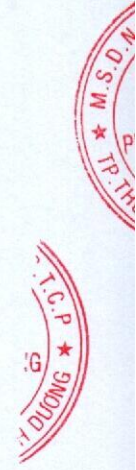
STT	Mục đích	Tỷ lệ phân bổ	Số tiền dự kiến sử dụng (đồng)	Thời gian giải ngân dự kiến
1	Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	37,0%	466.000.000.000	Chậm nhất là ngày 15/05/2024
1.1	Đầu tư góp vốn thông qua hình thức mua cổ phần phát hành thêm vào Công ty CP Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật Becamex Bình Phước	37,0%	466.000.000.000	Chậm nhất là ngày 15/05/2024
2	Trả nợ gốc/lãi vay ngắn hạn, dài hạn ngân hàng, trái phiếu; trả nợ khách hàng	49,9%	628.687.121.578	
2.1	Thanh toán lãi trái phiếu quý II năm 2024 đến hạn ngày 30/06/2024 cho lô trái phiếu IJCH2025001 (sau khi khấu trừ thuế TNCN)	0,5%	6.371.072.054	Chậm nhất là ngày 30/06/2024 (lãi quý II/2024)
2.2	Trả nợ gốc ngắn hạn ngân hàng bao gồm đến hạn và trả trước hạn - Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - CN Bình Dương theo các Hợp đồng hạn mức tín dụng gồm:	34,4%	433.316.049.524	Chậm nhất là ngày 10/06/2024
a.	Số 01/2021/1728454/HĐTD ngày 10/11/2021	12,3%	154.496.042.111	Chậm nhất là ngày 10/06/2024
b.	Số 01/2022/1728454/HĐTD ngày 08/12/2022	22,1%	278.820.007.413	Chậm nhất là ngày 10/06/2024
2.3	Trả trước hạn nợ gốc cho khoản vay dài hạn tại Ngân hàng TMCP Bản Việt CN Bình Dương theo Hợp đồng tín dụng số 0142000013600 ngày 28/04/2020	2,1%	26.200.000.000	Chậm nhất là ngày 29/04/2024



2.4	Trả trước hạn nợ gốc cho khoản vay dài hạn tại Ngân hàng TMCP Hàng Hải CN Thành phố Hồ Chí Minh theo Hợp đồng tín dụng bao gồm:	9,0%	112.800.000.000	Chậm nhất là ngày 29/04/2024
a.	3103/2020/HĐCV-IJC ngày 31/03/2020	4,2%	52.800.000.000	Chậm nhất là ngày 29/04/2024
b.	3006/2020/HĐCV-IJC ngày 30/06/2020	4,8%	60.000.000.000	Chậm nhất là ngày 29/04/2024
2.5	Trả tiền lãi chậm trả cổ tức - Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp-CTCP	4%	50.000.000.000	Chậm nhất là ngày 29/04/2024
3	Bổ sung vốn kinh doanh	13,1%	164.475.418.422	Trong năm 2024
	Tổng cộng	100%	1.259.162.540.000	

Ngày 17/04/2024, HĐQT IJC đã có Nghị quyết số 13/NQ-HĐQT để điều chỉnh mục đích sử dụng vốn trong đợt phát hành cổ phiếu ra công chúng để tăng vốn điều lệ trong năm 2023. Nguyên nhân cho sự thay đổi là do Công ty đã sử dụng nguồn vốn khác để tiến hành góp vốn trước 100.000.000.000 đồng trong tổng số 466.000.000.000 đồng cho CTCP Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật Becamex Bình Phước vào ngày 29/03/2024 và trả nợ gốc dài hạn đến hạn trả Ngân hàng TMCP Hàng Hải chi nhánh Tp.HCM 10.000.000.000 đồng ngày 01/04/2024 (trước thời điểm kết thúc đợt chào bán). Đồng thời để giảm chi phí lãi vay và sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành vào hoạt động kinh doanh của công ty nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn phát hành, HĐQT IJC quyết định điều chỉnh phương án sử dụng một phần số tiền thu được từ đợt chào bán để chi trả trước hạn nợ gốc ngắn hạn Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – CN Bình Dương và Ngân hàng TMCP Tiên Phong. Phương án sử dụng vốn sau khi thay đổi như sau:

STT	Mục đích	Số tiền dự kiến sử dụng (đồng)	Thời gian giải ngân dự kiến	Ghi chú về việc điều
-----	----------	--------------------------------	-----------------------------	----------------------



				chỉnh mục đích sử dụng vốn
1	Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	366.000.000.000	chậm nhất 15/5/2024	
1.1	Đầu tư góp vốn thông qua hình thức mua cổ phần phát hành thêm vào Công ty CP Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật Becamex Bình Phước	366.000.000.000		Điều chỉnh
2	Trả nợ gốc/lãi vay ngắn hạn, dài hạn ngân hàng, trái phiếu; trả nợ khách hàng	853.486.477.058		
2.1	Thanh toán lãi trái phiếu quý II năm 2024 đến hạn ngày 30/06/2024 cho lô trái phiếu IJCH2025001 (sau khi khấu trừ thuế TNCN)	6.371.072.054	chậm nhất 30/6/2024	
2.2	Trả nợ gốc ngắn hạn ngân hàng bao gồm đến hạn và trả trước hạn - Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - CN Bình Dương theo các Hợp đồng hạn mức tín dụng gồm:	593.115.405.004	chậm nhất 10/6/2024	
a.	<i>Số 01/2021/1728454/HDTD ngày 10/11/2021</i>	<i>154.496.042.111</i>		
b.	<i>Số 01/2022/1728454/HDTD ngày 08/12/2022</i>	<i>278.820.007.413</i>		
c.	<i>Số 01/2023/1728454/HDTD ngày 25/12/2023</i>	<i>159.799.355.480</i>		<i>Bổ sung</i>
2.3	Trả trước hạn nợ gốc cho khoản vay dài hạn tại Ngân hàng TMCP Bản Việt CN Bình Dương theo	26.200.000.000	chậm nhất 29/4/2024	



	Hợp đồng tín dụng số 0142000013600 ngày 28/04/2020			
2.4	Trả trước hạn nợ gốc cho khoản vay dài hạn tại Ngân hàng TMCP Hàng Hải CN Thành phố Hồ Chí Minh theo Hợp đồng tín dụng bao gồm:	102.800.000.000	chậm nhất 29/4/2024	
a.	3103/2020/HĐCV-IJC ngày 31/03/2020	52.800.000.000		
b.	3006/2020/HĐCV-IJC ngày 30/06/2020	50.000.000.000		Điều chỉnh
2.5	Trả trước hạn nợ gốc vay ngắn hạn Ngân hàng TMCP Tiên Phong theo hợp đồng cho vay số 07/2023/HDTD/TTDTMN ngày 22/01/2024	75.000.000.000	chậm nhất 29/4/2024	Bổ sung
2.6	Trả tiền lãi chậm trả cố tức - Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp-CTCP	50.000.000.000	chậm nhất 29/4/2024	
3	Bổ sung vốn kinh doanh	39.672.272.942	Trong năm 2024	Điều chỉnh
	Tổng cộng	1.259.158.750.000 (*)		

(*) Căn cứ theo báo cáo kết quả đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng số 146/BC-IJC ngày 12/04/2024, tổng số tiền thu được từ đợt chào bán (sau khi làm tròn xuống do hủy bỏ cổ phiếu lẻ) là **1.259.158.750.000 đồng**.

2. Tiến độ sử dụng vốn đến thời điểm ngày 30/09/2024:

STT	Mục đích	Số tiền dự kiến sử dụng theo Nghị quyết số 13/NQ- HĐQT (đồng)	Số tiền đã sử dụng đến ngày 30/09/2024 (đồng)	Thời gian giải ngân
-----	----------	--	---	------------------------



1	Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	366.000.000.000	366.000.000.000	15/04/2024
1.1	Đầu tư góp vốn thông qua hình thức mua cổ phần phát hành thêm vào Công ty CP Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật Becamex Bình Phước	366.000.000.000	366.000.000.000	
2	Trả nợ gốc/lãi vay ngắn hạn, dài hạn ngân hàng, trái phiếu; trả nợ khách hàng	853.486.477.058	853.486.477.058	
2.1	Thanh toán lãi trái phiếu quý II năm 2024 đến hạn ngày 30/06/2024 cho lô trái phiếu IJCH2025001 (sau khi khấu trừ thuế TNCN)	6.371.072.054	6.371.072.054	01/07/2024 (do 30/06/2024 là ngày chủ nhật)
2.2	Trả nợ gốc ngắn hạn ngân hàng bao gồm đến hạn và trả trước hạn - Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - CN Bình Dương theo các Hợp đồng hạn mức tín dụng gồm:	593.115.405.004	593.115.405.004	
a.	Số 01/2021/1728454/HĐTD ngày 10/11/2021	154.496.042.111	154.496.042.111	15/04/2024
b.	Số 01/2022/1728454/HĐTD ngày 08/12/2022	278.820.007.413	278.820.007.413	15/04/2024
c.	Số 01/2023/1728454/HĐTD ngày 25/12/2023	159.799.355.480	159.799.355.480	17/04/2024
2.3	Trả trước hạn nợ gốc cho khoản vay dài hạn tại Ngân hàng TMCP Bản Việt CN Bình Dương theo Hợp đồng tín dụng số 0142000013600 ngày 28/04/2020	26.200.000.000	26.200.000.000	15/04/2024



2.4	Trả trước hạn nợ gốc cho khoản vay dài hạn tại Ngân hàng TMCP Hàng Hải CN Thành phố Hồ Chí Minh theo Hợp đồng tín dụng bao gồm:	102.800.000.000	102.800.000.000	15/04/2024
a.	3103/2020/HĐCV-IJC ngày 31/03/2020	52.800.000.000	52.800.000.000	
b.	3006/2020/HĐCV-IJC ngày 30/06/2020	50.000.000.000	50.000.000.000	
2.5	Trả trước hạn nợ gốc vay ngắn hạn Ngân hàng TMCP Tiên Phong theo hợp đồng cho vay số 07/2023/HDTD/TTDTMN ngày 22/01/2024	75.000.000.000	75.000.000.000	17/04/2024
2.6	Trả tiền lãi chậm trả cổ tức - Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp-CTCP	50.000.000.000	50.000.000.000	15/04/2024
3	Bổ sung vốn kinh doanh	39.672.272.942	39.633.638.543	Trong năm 2024
	Tổng cộng	1.259.158.750.000	1.259.120.115.601	

3. Những thay đổi, điều chỉnh (nếu có): Không

4. Báo cáo tiến độ được công bố thông tin tại: www.becamexijc.com/Quanhecocong từ ngày 02 tháng 10 năm 2024.

Tài liệu đính kèm:

- Nghị quyết số 39/NQ-HĐQT ngày 11/12/2023;
- Nghị quyết số 09/NQ-HĐQT ngày 28/03/2024;
- Nghị quyết số 13/NQ-HĐQT ngày 17/04/2024.



CTCP PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG KỸ THUẬT

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

TỔNG GIÁM ĐỐC



TRỊNH THANH HÙNG



NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG KỸ THUẬT
(V/v Điều chỉnh Phương án sử dụng vốn cho đợt phát hành
cổ phiếu để tăng vốn điều lệ năm 2023)

- Giấy CNĐKDN số 3700805566 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp lần đầu ngày 02/07/2007, cấp thay đổi lần thứ 13 ngày 06/03/2023;
- Căn cứ Điều lệ và Quy chế tổ chức và hoạt động HĐQT CTCP Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật;
- Căn cứ Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 15/04/2022;
- Căn cứ Nghị quyết HĐQT số 14/NQ-HĐQT 26/05/2023 về việc Triển khai phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ năm 2023;
- Căn cứ Nghị quyết HĐQT số 26/NQ-HĐQT ngày 03/08/2023 về việc Điều chỉnh Nghị quyết HĐQT số 14/NQ-HĐQT 26/05/2023 về việc Triển khai phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ năm 2023;
- Căn cứ Biên bản họp HĐQT số 39./BB-HĐQT ngày 11/12/2023.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Căn cứ ủy quyền của ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 tại Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 07/04/2023, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật thống nhất thông qua việc bổ sung/điều chỉnh Phương án sử dụng vốn cho đợt phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ năm 2023, đã được thông qua tại Nghị quyết HĐQT số 14/NQ-HĐQT ngày 26/05/2023 và được điều chỉnh/bổ sung tại Nghị quyết HĐQT số 26/NQ-HĐQT ngày 03/08/2023 với nội dung cụ thể như sau:

1. Điều chỉnh Phương án sử dụng vốn cho đợt phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ năm 2023 đã được thông qua tại Nghị quyết HĐQT số 14/NQ-HĐQT ngày 26/05/2023 và được điều chỉnh/bổ sung tại Nghị quyết HĐQT 26/NQ-HĐQT ngày 03/08/2023:

Nội dung cũ:

“Thông qua phương án sử dụng tiền thu được từ đợt chào bán thêm cổ phiếu như sau:



Số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu dự kiến là 1.259.162.540.000 đồng sẽ được sử dụng cho các mục đích:

STT	Mục đích	Số tiền dự kiến sử dụng (đồng)	Tỷ lệ phân bổ	Thời gian giải ngân dự kiến
1	Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	466.000.000.000	37%	Trước 31/10/2023
1.1	Đầu tư góp vốn thông qua hình thức mua cổ phần phát hành thêm vào Công ty CP Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật Becamex Bình Phước (*)	466.000.000.000	37%	Trước 31/10/2023
2	Trả nợ gốc/lãi vay ngắn hạn, dài hạn ngân hàng, trái phiếu; trả nợ khách hàng	756.424.255.748	60,1%	Quý IV/2023
2.1	Thực hiện cam kết trả gốc kỳ thứ 3 cho lô trái phiếu IJCH2025001	98.000.000.000	7,8%	Quý IV/2023
2.2	Thanh toán lãi trái phiếu kỳ 04 năm 2023 cho lô trái phiếu IJCH2025001 (sau khi khấu trừ thuế TNCN)	8.967.151.780	0,7%	Quý IV/2023
2.3	Trả nợ gốc ngắn hạn ngân hàng bao gồm đến hạn và trả trước hạn - Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - CN Bình Dương theo các Hợp đồng tín dụng gồm:	400.796.951.752	31,8%	Quý IV/2023
a.	Số 01.63/2021/1728454/HĐTD đến 01.88/2021/1728454/HĐTD (giai đoạn từ ngày 10/08/2022 đến ngày 28/10/2022)	154.496.042.111	12,2%	Quý IV/2023
b.	Số 01.01/2022/1728454/HĐTD đến 01.64/2022/1728454/HĐTD (giai đoạn từ ngày 09/12/2022 đến ngày 19/05/2023)	246.300.909.641	19,6%	Quý IV/2023
2.4	Trả lãi vay ngắn hạn ngân hàng bao gồm đến hạn và trả trước hạn - Ngân hàng TMCP Đầu tư Phát triển Việt Nam - CN Bình Dương theo các Hợp đồng tín dụng gồm:	29.700.152.216	2,4%	Quý IV/2023
a.	Số 01.63/2021/1728454/HĐTD đến 01.88/2021/1728454/HĐTD	13.348.226.740	1,1%	Quý IV/2023



	(giai đoạn từ ngày 10/08/2022 đến ngày 28/10/2022)			
b.	Số 01.01/2022/1728454/HĐTD đến 01.64/2022/1728454/HĐTD (giai đoạn từ ngày 09/12/2022 đến ngày 19/05/2023)	16.351.925.476	1,3%	Quý IV/2023
2.5	Trả trước hạn nợ gốc cho khoản vay dài hạn tại Ngân hàng TMCP Bản Việt CN Bình Dương theo Hợp đồng tín dụng số 0142000013600 ngày 28/04/2020	34.960.000.000	2,8%	Quý IV/2023
2.6	Trả trước hạn nợ gốc cho khoản vay dài hạn tại Ngân hàng TMCP Hàng Hải CN TP.Hồ Chí Minh theo Hợp đồng tín dụng bao gồm:	154.000.000.000	12,2%	Quý IV/2023
a.	3103/2020/HĐCV-IJC ngày 31/03/2020	74.000.000.000	5,9%	Quý IV/2023
b.	3006/2020/HĐCV-IJC ngày 30/06/2020	80.000.000.000	6,3%	Quý IV/2023
2.7	Trả tiền lãi chậm trả cố tức - Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp-CTCP (**)	30.000.000.000	2,4%	Quý IV/2023
3	Bổ sung vốn kinh doanh	36.738.284.252	2,9%	Quý IV/2023 - Quý I/2024
	Tổng cộng	1.259.162.540.000	100%	

Trong trường hợp số tiền thu được từ đợt chào bán không đủ phân bổ cho toàn bộ mục đích nêu trên như dự kiến thì Hội đồng quản trị Công ty sẽ phân bổ số vốn thu được từ đợt chào bán cho các mục đích theo thứ tự ưu tiên sau:

- Ưu tiên 1: Đầu tư góp vốn vào Công ty CP Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật Becamex Bình Phước;
- Ưu tiên 2: Trả nợ gốc/lãi vay ngắn hạn, dài hạn ngân hàng, trái phiếu; trả nợ khách hàng
- Ưu tiên 3: Bổ sung vốn kinh doanh

Tỷ lệ và số lượng vốn phân bổ cụ thể cho từng mục đích sẽ được Hội đồng quản trị chủ động phân bổ dựa trên tình hình thi công thực tế của từng công trình. Đồng thời, HĐQT sẽ chủ động tìm kiếm thêm nguồn vốn khác để bảo đảm huy động đủ phục vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty.



(*) Hội đồng quản trị Công ty đã thông qua nghị quyết số 13/NQ-HĐQT ngày 26/05/2023 trong đó thống nhất việc đầu tư góp vốn vào Công ty CP Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật Becamex - Bình Phước (căn cứ theo phương án phát hành tăng vốn điều lệ đã được ĐHCĐ, HĐQT Công ty CP Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật Becamex - Bình Phước thông qua tại các Nghị quyết số 01/2023/NQ-ĐHCĐBT ngày 09/03/2023, số 02/2023/NQ-ĐHCĐ ngày 25/04/2023, số 05/2023/NQ-HĐQT ngày 19/05/2023). Theo đó IJC sẽ góp vốn bằng hình thức mua 55.500.000 cổ phiếu phát hành thêm của Công ty CP Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật Becamex - Bình Phước (tương ứng với tỷ lệ sở hữu của IJC sau khi hoàn tất góp vốn là 31,7%) với giá mua là 12.000 đồng/cổ phiếu. Do CTCP Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật Becamex - Bình Phước là tổ chức có liên quan của thành viên HĐQT IJC (Ông Quảng Văn Viết Cương – Phó Chủ tịch HĐQT IJC đồng thời là Phó Chủ tịch HĐQT CTCP Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật Becamex - Bình Phước và ông Trần Thiện Thế - Thành viên HĐQT IJC đồng thời là Thành viên HĐQT Công ty CP Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật Becamex - Bình Phước) nên việc biểu quyết thông qua nghị quyết số 13/NQ-HĐQT đã được thực hiện đúng theo các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.”

Nội dung mới:

STT	Mục đích	Số tiền dự kiến sử dụng (đồng)	Tỷ lệ phân bổ	Thời gian giải ngân dự kiến
1	Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác (*)	466.000.000.000	37,0%	Quý I/2024
1.1	Đầu tư góp vốn thông qua hình thức mua cổ phần phát hành thêm vào Công ty CP Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật Becamex Bình Phước	466.000.000.000	37,0%	Quý I/2024
2	Trả nợ gốc/lãi vay ngắn hạn, dài hạn ngân hàng, trái phiếu; trả nợ khách hàng	628.687.121.578	49,9%	Quý I/2024



566-C
 TỶ
 IN
 TÁNG
 AT
 BINH P

2.1	Thanh toán lãi trái phiếu quý 01 năm 2024 đến hạn ngày 31/3/2024 cho lô trái phiếu IJCH2025001 (sau khi khấu trừ thuế TNCN)	6.371.072.054	0,5%	Quý I/2024
2.2	Trả nợ gốc ngắn hạn ngân hàng bao gồm đến hạn và trả trước hạn - Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - CN Bình Dương theo các Hợp đồng tín dụng gồm:	433.316.049.524	34,4%	Quý I/2024
a.	Số 01/2021/172845 4/HĐTD ngày 10/11/2021	154.496.042.111	12,3%	Quý I/2024
b.	Số 01/2022/172845 4/HĐTD ngày 08/12/2022	278.820.007.413	22,1%	Quý I/2024
2.3	Trả trước hạn nợ gốc cho khoản vay dài hạn tại Ngân hàng TMCP Bản Việt CN Bình Dương theo Hợp đồng tín dụng số 0142000013600 ngày 28/04/2020	26.200.000.000	2,1%	Quý I/2024
2.4	Trả trước hạn nợ gốc cho	112.800.000.000	9,0%	Quý I/2024



	khoản vay dài hạn tại Ngân hàng TMCP Hàng Hải CN TP.Hồ Chí Minh theo Hợp đồng tín dụng bao gồm:			
a.	3103/2020/HĐ CV-IJC ngày 31/03/2020	52.800.000.000	4,2%	Quý I/2024
b.	3006/2020/HĐ CV-IJC ngày 30/06/2020	60.000.000.000	4,8%	Quý I/2024
2.5	Trả tiền lãi chậm trả cổ tức - Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp-CTCP (*)	50.000.000.000	4%	Quý I/2024
3	Bổ sung vốn kinh doanh	164.475.418.422	13,1%	Trong năm 2024
	Tổng cộng	1.259.162.540.000	100%	

(*) Hội đồng quản trị Công ty đã thông qua nghị quyết số 13/NQ-HĐQT ngày 26/05/2023 trong đó thống nhất việc đầu tư góp vốn vào Công ty CP Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật Becamex - Bình Phước (căn cứ theo phương án phát hành tăng vốn điều lệ đã được ĐHCĐ, HĐQT Công ty CP Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật Becamex - Bình Phước thông qua tại các Nghị quyết số 01/2023/NQ-ĐHCĐBT ngày 09/03/2023, số 02/2023/NQ-ĐHCĐ ngày 25/04/2023, số 05/2023/NQ-HĐQT ngày 19/05/2023). Theo đó IJC sẽ góp vốn bằng hình thức mua 55.500.000 cổ phiếu phát hành thêm của Công ty CP Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật Becamex - Bình Phước (tương ứng với tỷ lệ sở hữu của IJC sau khi hoàn tất góp vốn là 31,7%) với giá mua là 12.000 đồng/cổ phiếu. Do Công ty CP Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật Becamex - Bình Phước là tổ chức có liên quan của thành viên HĐQT IJC (Ông Quảng Văn Việt Cường – Phó Chủ tịch HĐQT IJC đồng thời là Phó Chủ tịch HĐQT Công ty CP Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật Becamex - Bình Phước và ông Trần Thiện Thế - Thành viên HĐQT IJC đồng thời là Thành viên HĐQT Công ty CP Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật Becamex - Bình Phước)



nên việc biểu quyết thông qua nghị quyết số 13/NQ-HĐQT đã được thực hiện đúng theo các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.”

2. Các nội dung khác tại Nghị quyết số 26/NQ-HĐQT ngày 03/08/2023 không được đề cập tại Điều 1 của Nghị quyết này được giữ nguyên nội dung.

Điều 2. Ủy quyền cho chủ tịch Hội đồng quản trị và Người đại diện theo pháp luật của Công ty chỉ đạo thực hiện các nội dung nêu trên theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các Phòng ban trong Công ty có trách nhiệm thi hành nghị quyết này.

Nơi nhận:

- UBCKNN;
- Như điều 3 “để thi hành”;
- Lưu VT, VP HĐQT;

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

ĐỖ QUANG NGÔN



**NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG KỸ THUẬT**

(V/v một số nội dung liên quan đến đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 14/GCN-UBCK ngày 07/2/2024)

- Giấy CNĐKDN số 3700805566 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp lần đầu ngày 02/07/2007, cấp thay đổi lần thứ 13 ngày 06/03/2023;
- Căn cứ Điều lệ và Quy chế tổ chức và hoạt động HĐQT CTCP Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật;
- Căn cứ Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 01/NQ-DHĐCĐ ngày 07/04/2023;
- Căn cứ Nghị quyết HĐQT số 14/NQ-HĐQT 26/05/2023 về việc Triển khai phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ năm 2023;
- Căn cứ Nghị quyết HĐQT số 26/NQ-HĐQT ngày 03/08/2023 về việc Điều chỉnh Nghị quyết HĐQT số 14/NQ-HĐQT 26/05/2023 về việc Triển khai phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ năm 2023;
- Căn cứ Nghị quyết HĐQT số 39/NQ-HĐQT ngày 11/12/2023 về việc Điều chỉnh Nghị quyết HĐQT số 26/NQ-HĐQT 03/08/2023 về việc Triển khai phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ năm 2023;
- Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký chào bán ra cổ phiếu công chúng số 14/GCN-UBCK ngày 07/02/2024 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Căn cứ Biên bản họp HĐQT số 09./BB-HĐQT ngày 28/03/2024.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thực hiện theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 14/GCN-UBCK ngày 07/02/2024 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật (IJC) đã chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu từ ngày 05/03/2024 đến ngày 25/3/2024. Theo đó, đợt chào bán cho cổ đông hiện hữu đã kết thúc vào ngày 25/3/2024. Tuy nhiên hiện Công ty chưa chốt được số lượng cổ

phiếu mà cổ đông hiện hữu đã đăng ký và chuyển tiền đặt mua tại ngày kết thúc đợt chào bán do vướng mắc phát sinh từ Công ty CP Chứng khoán VNDirect (một trong các thành viên lưu ký đang quản lý tài khoản và nhận lệnh đặt mua cổ phiếu của một số cổ đông hiện hữu của đợt phát hành). Theo thông tin từ Công ty CP Chứng khoán VNDirect, do hệ thống giao dịch của Công ty CP Chứng khoán VNDirect bị tấn công dẫn đến toàn bộ nền tảng giao dịch bị tạm thời không truy cập được. Công ty CP Chứng khoán VNDirect đã có văn bản xin gia hạn việc nộp danh sách đặt mua cổ phiếu IJC và chuyển tiền mua cho Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam- CN TPHCM (VSDC). Theo đó, sau khi có kết quả từ Công ty CP Chứng khoán VNDirect và danh sách tổng hợp của VSDC, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật sẽ họp và đưa ra quyết định các bước triển khai tiếp theo của đợt chào bán.

Điều 2. Do tiến độ triển khai chào bán bị kéo dài như nêu tại Điều 1 dẫn đến thời gian giải ngân số tiền thu được từ chào bán cổ phiếu vượt quá thời gian dự kiến tại Nghị quyết HĐQT 39/NQ-HĐQT ngày 11/12/2023.

Để phù hợp với thực tế triển khai và không thay đổi về nội dung sử dụng vốn tại Nghị quyết HĐQT 39/NQ-HĐQT ngày 11/12/2023, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật thống nhất thông qua việc điều chỉnh thời gian dự kiến giải ngân số tiền thu được từ đợt phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ năm 2023 đã được thông qua tại Nghị quyết HĐQT số 14/NQ-HĐQT ngày 26/05/2023 và được điều chỉnh/bổ sung tại Nghị quyết HĐQT 26/NQ-HĐQT ngày 03/08/2023 và được điều chỉnh/bổ sung tại Nghị quyết HĐQT 39/NQ-HĐQT ngày 11/12/2023 như sau:

STT	Mục đích	Số tiền dự kiến sử dụng (đồng)	Tỷ lệ phân bổ	Thời gian giải ngân dự kiến theo Nghị quyết 39/NQ-HĐQT	Thời gian giải ngân điều chỉnh
1	Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác (*)	466.000.000.000	37,0%	Quý I/2024	Chậm nhất là ngày 15/05/2024
1.1	Đầu tư góp vốn thông qua hình thức mua cổ phần phát hành thêm vào Công ty CP Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật Becamex Bình Phước	466.000.000.000	37,0%	Quý I/2024	Chậm nhất là ngày 15/05/2024

STT	Mục đích	Số tiền dự kiến sử dụng (đồng)	Tỷ lệ phân bổ	Thời gian giải ngân dự kiến theo Nghị quyết 39/NQ-HĐQT	Thời gian giải ngân điều chỉnh
2	Trả nợ gốc/lãi vay ngắn hạn, dài hạn ngân hàng, trái phiếu; trả nợ khách hàng	628.687.121.578	49,9%		
2.1	Thanh toán lãi trái phiếu quý II năm 2024 đến hạn ngày 30/6/2024 cho lô trái phiếu IJCH2025001 (sau khi khấu trừ thuế TNCN) (*)	6.371.072.054	0,5%	Quý I/2024 (Lãi Quý I/2024)	Chậm nhất là ngày 30/6/2024 (Lãi Quý II/2024)
2.2	Trả nợ gốc ngắn hạn ngân hàng bao gồm đến hạn và trả trước hạn - Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - CN Bình Dương theo các Hợp đồng tín dụng gồm:	433.316.049.524	34,4%	Quý I/2024	Chậm nhất là ngày 10/06/2024
a.	Số 01/2021/172845 4/HĐTD ngày 10/11/2021	154.496.042.111	12,3%	Quý I/2024	Chậm nhất là ngày 10/06/2024
b.	Số 01/2022/172845 4/HĐTD ngày 08/12/2022	278.820.007.413	22,1%	Quý I/2024	Chậm nhất là ngày 10/06/2024

STT	Mục đích	Số tiền dự kiến sử dụng (đồng)	Tỷ lệ phân bổ	Thời gian giải ngân dự kiến theo Nghị quyết 39/NQ-HĐQT	Thời gian giải ngân điều chỉnh
2.3	Trả trước hạn nợ gốc cho khoản vay dài hạn tại Ngân hàng TMCP Bản Việt CN Bình Dương theo Hợp đồng tín dụng số 0142000013600 ngày 28/04/2020	26.200.000.000	2,1%	Quý I/2024	Chậm nhất là ngày 29/04/2024
2.4	Trả trước hạn nợ gốc cho khoản vay dài hạn tại Ngân hàng TMCP Hàng Hải CN TP.Hồ Chí Minh theo Hợp đồng tín dụng bao gồm:	112.800.000.000	9,0%	Quý I/2024	Chậm nhất là ngày 29/04/2024
a.	3103/2020/HĐ CV-IJC ngày 31/03/2020	52.800.000.000	4,2%	Quý I/2024	Chậm nhất là ngày 29/04/2024
b.	3006/2020/HĐ CV-IJC ngày 30/06/2020	60.000.000.000	4,8%	Quý I/2024	Chậm nhất là ngày 29/04/2024
2.5	Trả tiền lãi chậm trả cổ tức - Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp-CTCP	50.000.000.000	4%	Quý I/2024	Chậm nhất là ngày 29/04/2024
3	Bổ sung vốn kinh doanh	164.475.418.422	13,1%	Trong năm 2024	Trong năm 2024

STT	Mục đích	Số tiền dự kiến sử dụng (đồng)	Tỷ lệ phân bổ	Thời gian giải ngân dự kiến theo Nghị quyết 39/NQ-HĐQT	Thời gian giải ngân điều chỉnh
	Tổng cộng	1.259.162.540.000	100%		

(*) Cùng mã trái phiếu nhưng do thời gian chào bán cổ phiếu kéo dài nên công ty đã dùng nguồn khác để thanh toán lãi trái phiếu đến hạn quý I (vào ngày 31/3/2024). Do vậy, số tiền thu được từ chào bán cổ phiếu sẽ chuyển sang thanh toán cho lãi của cùng mã trái phiếu đó phát sinh trong Quý II/2024.

Điều 3. Ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị và Người đại diện theo pháp luật của Công ty chỉ đạo thực hiện các nội dung nêu trên theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Điều 4. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các Phòng ban trong Công ty có trách nhiệm thi hành nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu: HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Đỗ Quang Ngôn



**CÔNG TY CỔ PHẦN
PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG KỸ THUẬT**

-----o0o-----
Số: 13/NQ-HĐQT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

-----o0o-----
Bình Dương, ngày 17 tháng 4 năm 2024

**NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG KỸ THUẬT**
(V/v điều chỉnh mục đích sử dụng vốn trong đợt phát hành cổ phiếu ra công chúng
để tăng vốn điều lệ năm 2023)

- Giấy CNĐKDN số 3700805566 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp lần đầu ngày 02/07/2007, cấp thay đổi lần thứ 13 ngày 06/03/2023;
- Căn cứ Điều lệ và Quy chế tổ chức và hoạt động HĐQT CTCP Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật;
- Căn cứ Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 07/04/2023;
- Căn cứ Nghị quyết HĐQT số 14/NQ-HĐQT 26/05/2023 về việc Triển khai phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ năm 2023;
- Căn cứ Nghị quyết HĐQT số 26/NQ-HĐQT ngày 03/08/2023 về việc Điều chỉnh Nghị quyết HĐQT số 14/NQ-HĐQT 26/05/2023 về việc Triển khai phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ năm 2023;
- Căn cứ Nghị quyết HĐQT số 39/NQ-HĐQT ngày 11/12/2023 về việc Điều chỉnh Nghị quyết HĐQT số 26/NQ-HĐQT 03/08/2023 về việc Triển khai phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ năm 2023;
- Căn cứ Nghị quyết HĐQT số 09/NQ-HĐQT ngày 28/03/2024 V/v một số nội dung liên quan đến đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 14/GCN-UBCK ngày 07/2/2024;
- Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký chào bán ra cổ phiếu công chúng số 14/GCN-UBCK ngày 07/02/2024 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Căn cứ văn bản 2360/UBCK-QLCB ngày 12 tháng 04 năm 2024 về việc tài liệu báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng của IJC;
- Căn cứ Biên bản họp HĐQT số 13./BB-HĐQT ngày 17./4./2024.



QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Theo Phương án phát hành đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 phê duyệt, Công ty dự kiến chào bán 125.916.254 cổ phiếu với giá chào bán là 10.000 đồng/cổ phiếu, số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán là 1.259.162.540.000 đồng.

Đại hội đồng cổ đông đã ủy quyền cho Hội đồng quản trị xây dựng phương án sử dụng vốn chi tiết, phù hợp với quy định của pháp luật; Quyết định cụ thể việc sử dụng và phân bổ số tiền thu được từ đợt chào bán thêm cổ phiếu và/hoặc sửa đổi, điều chỉnh, bổ sung phương án sử dụng vốn phù hợp với tiến độ tăng vốn điều lệ, tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty khi thực hiện chào bán, định hướng chiến lược phát triển chung của Công ty và đảm bảo lợi ích tổng thể của Công ty và cổ đông. Hội đồng quản trị Công ty đã có Nghị quyết số 14/NQ-HĐQT ngày 26/05/2023 v/v triển khai phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ năm 2023, được sửa đổi bổ sung tại Nghị quyết HĐQT số 26/NQ-HĐQT ngày 03/08/2023 và số 39/NQ-HĐQT ngày 11/12/2023 và số 09/NQ-HĐQT ngày 28/03/2024.

1. Mục đích sử dụng vốn từ đợt chào bán theo nghị quyết số 09/NQ-HĐQT ngày 28/03/2024:

STT	Mục đích	Số tiền dự kiến sử dụng (đồng)	Thời gian giải ngân
1	Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	466.000.000.000	Chậm nhất là ngày 15/05/2024
1.1	Đầu tư góp vốn thông qua hình thức mua cổ phần phát hành thêm vào Công ty CP Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật Becamex Bình Phước	466.000.000.000	Chậm nhất là ngày 15/05/2024
2	Trả nợ gốc/lãi vay ngắn hạn, dài hạn ngân hàng, trái phiếu; trả nợ khách hàng	628.687.121.578	
2.1	Thanh toán lãi trái phiếu quý II năm 2024 đến hạn ngày 30/6/2024 cho lô trái phiếu IJCH2025001 (sau khi khấu trừ thuế TNCN) (*)	6.371.072.054	Chậm nhất là ngày 30/6/2024 (Lãi Quý II/2024)
2.2	Trả nợ gốc ngắn hạn ngân hàng bao gồm đến hạn và trả trước	433.316.049.524	Chậm nhất là ngày 10/06/2024



STT	Mục đích	Số tiền dự kiến sử dụng (đồng)	Thời gian giải ngân
	hạn - Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - CN Bình Dương theo các Hợp đồng tín dụng gồm:		
a.	Số 01/2021/1728454/HĐTD ngày 10/11/2021	154.496.042.111	Chậm nhất là ngày 10/06/2024
b.	Số 01/2022/1728454/HĐTD ngày 08/12/2022	278.820.007.413	Chậm nhất là ngày 10/06/2024
2.3	Trả trước hạn nợ gốc cho khoản vay dài hạn tại Ngân hàng TMCP Bản Việt CN Bình Dương theo Hợp đồng tín dụng số 0142000013600 ngày 28/04/2020	26.200.000.000	Chậm nhất là ngày 29/04/2024
2.4	Trả trước hạn nợ gốc cho khoản vay dài hạn tại Ngân hàng TMCP Hàng Hải CN TP.Hồ Chí Minh theo Hợp đồng tín dụng bao gồm:	112.800.000.000	Chậm nhất là ngày 29/04/2024
a.	3103/2020/HĐCV-IJC ngày 31/03/2020	52.800.000.000	Chậm nhất là ngày 29/04/2024
b.	3006/2020/HĐCV-IJC ngày 30/06/2020	60.000.000.000	Chậm nhất là ngày 29/04/2024
2.5	Trả tiền lãi chậm trả cô tức - Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp-CTCP	50.000.000.000	Chậm nhất là ngày 29/04/2024
3	Bổ sung vốn kinh doanh	164.475.418.422	Trong năm 2024
	Tổng cộng	1.259.162.540.000	



Căn cứ theo báo cáo kết quả đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng số 146/BC-IJC ngày 12/04/2024, tổng số tiền thu được từ đợt chào bán (sau khi làm tròn xuống do hủy bỏ cổ phiếu lẻ) là **1.259.158.750.000 đồng**. Tổng thu ròng từ đợt chào bán là **1.258.618.520.000 đồng**.

2. Mục đích sử dụng vốn từ đợt chào bán sau khi điều chỉnh:

Phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán được thay đổi như sau:

STT	Mục đích	Số tiền dự kiến sử dụng (đồng)	Thời gian sử dụng dự kiến	Ghi chú về việc điều chỉnh mục đích sử dụng vốn
1	Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	366.000.000.000	chậm nhất 15/5/2024	
1.1	Đầu tư góp vốn thông qua hình thức mua cổ phần phát hành thêm vào Công ty CP Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật Becamex Bình Phước	366.000.000.000		Điều chỉnh
2	Trả nợ gốc/lãi vay ngắn hạn, dài hạn ngân hàng, trái phiếu; trả nợ khách hàng	853.486.477.058		
2.1	Thanh toán lãi trái phiếu quý 02 năm 2024 đến hạn ngày 30/06/2024 cho lô trái phiếu IJCH2025001 (sau khi khấu trừ thuế TNCN)	6.371.072.054	chậm nhất 30/6/2024	
2.2	Trả nợ gốc ngắn hạn ngân hàng bao gồm đến hạn và trả trước hạn - Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - CN Bình Dương theo các Hợp đồng hạn mức tín dụng gồm:	593.115.405.004	chậm nhất 10/6/2024	
a.	Số 01/2021/1728454/HĐTD ngày 10/11/2021	154.496.042.111		
b.	Số 01/2022/1728454/HĐTD ngày 08/12/2022	278.820.007.413		
c.	Số 01/2023/1728454/HĐTD ngày 25/12/2023	159.799.355.480		Bổ sung



2.3	Trả trước hạn nợ gốc cho khoản vay dài hạn tại Ngân hàng TMCP Bán Việt CN Bình Dương theo Hợp đồng tín dụng số 0142000013600 ngày 28/04/2020	26.200.000.000	chậm nhất 29/4/2024	
2.4	Trả trước hạn nợ gốc cho khoản vay dài hạn tại Ngân hàng TMCP Hàng Hải CN Thành phố Hồ Chí Minh theo Hợp đồng tín dụng bao gồm:	102.800.000.000	chậm nhất 29/4/2024	
a.	3103/2020/HĐCV-IJC ngày 31/03/2020	52.800.000.000		
b.	3006/2020/HĐCV-IJC ngày 30/06/2020	50.000.000.000		Điều chỉnh
2.5	Trả trước nợ gốc vay ngắn hạn Ngân hàng TMCP Tiên Phong theo hợp đồng cho vay số 07/2023/HDTD/TTDT MN ngày 22/01/2024	75.000.000.000	chậm nhất 29/4/2024	Bổ sung
2.6	Trả tiền lãi chậm trả cô tức - Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp-CTCP (*)	50.000.000.000	chậm nhất 29/4/2024	
3	Bổ sung vốn kinh doanh	39.672.272.942	Trong năm 2024	Điều chỉnh
	Tổng cộng	1.259.158.750.000		

Tổng số tiền được điều chỉnh mục đích sử dụng trong phương án sử dụng vốn là **234.799.355.480 đồng**, chiếm 18,65% tổng số tiền thu được từ đợt chào bán.

3. Lý do điều chỉnh:

Công ty đã sử dụng nguồn vốn khác để tiến hành góp vốn trước 100.000.000.000 đồng trong tổng số 466.000.000.000 đồng cho Công ty CP Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật Becamex Bình Phước vào ngày 29/03/2024 và trả nợ gốc dài hạn đến hạn trả Ngân hàng TMCP Hàng Hải chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh 10.000.000.000 đồng ngày 01/04/2024 (trước thời điểm kết thúc đợt chào bán). Đồng thời để giảm chi phí lãi vay và sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành vào hoạt động kinh doanh của công ty nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn phát hành, Hội đồng quản trị Công ty quyết định điều chỉnh phương án sử dụng một phần số tiền thu được từ đợt chào bán để chi trả trước hạn nợ gốc ngắn hạn Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - CN Bình Dương và Ngân hàng TMCP Tiên Phong.

008055
CÔNG TY
PHÂN
IÊN HẠ TẦNG
THUẬT
T-T. BÌNH



Điều 2. Ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị và Người đại diện theo pháp luật của Công ty chỉ đạo thực hiện các nội dung nêu trên theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các Phòng ban trong Công ty có trách nhiệm thi hành nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VP.HĐQT.



Đỗ Quang Ngôn

